

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-PT

Ngày 26 - 01- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Diệu và ông Dương Viết Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần Trại tạm giam **Công an tỉnh Q** mở phiên tòa trực tuyến xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 126/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo **Nguyễn Xuân T** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2023/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Xuân T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 4 năm 2001 tại Quảng Bình; nơi ĐKKHKT: **Thôn G P, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình**; chỗ ở hiện nay: Phòng 302 **Khách sạn H1, số C đường Đ, tổ dân phố B, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình**; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1977 và con bà **Phan Thị N**, sinh năm 1978; anh em ruột: Có 03 người, **T** là con đầu trong gia đình, chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 08/6/2023 bị **Công an thành phố Đ** xử phạt hành chính 8.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Q**. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

Vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Q phối hợp với Công an thành phố Đ tiến hành kiểm tra Phòng 302 Khách sạn Hoa Mai 2, số C đường Đ thuộc tổ dân phố B, phường H, thành phố Đ. Quá trình kiểm tra trong phòng có 03 người gồm: Nguyễn Xuân T, Hoàng Công T1 và Lê Thị Khánh Q. Phát hiện, bắt quả tang T đang có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay phải 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa 21 viên nén màu hồng, trong đó có 20 viên hình tròn và 01 viên bị vỡ không rõ hình dạng. T khai nhận đó là ma túy loại hồng phiến do T cất giấu để sử dụng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại phòng 302 Khách sạn H1, thu giữ thêm 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 01 túi nilon màu hồng, trong túi nilon màu hồng chứa 70 viên nén hình tròn màu hồng và 02 viên nén hình tròn màu xanh do T cất giấu để sử dụng.

Về nguồn gốc số ma túy trên, T khai nhận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 08/6/2023, T đi đến khu vực Bến xe N, thành phố Đ mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông không rõ lý lịch, hỏi mua ma túy loại hồng phiến với số tiền 3.000.000 đồng và được người đàn ông đồng ý bán cho T khoảng hơn 100 viên ma túy loại hồng phiến. T mang số ma túy về cất giấu tại Phòng 302 Khách sạn Hoa Mai 2. Số ma túy mua được, T đã sử dụng khoảng 17 viên. Đến ngày 12/6/2023, T lấy 21 viên ma túy loại hồng phiến bỏ vào 01 túi nilon trong suốt tìm nơi để sử dụng, số còn lại cất giấu dưới bồn rửa mặt trong nhà tắm Phòng 302 Khách sạn H1 để sử dụng dần thì bị lực lượng Công an thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 633/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận: 21 viên nén màu hồng, trong đó có 20 viên hình tròn và 01 viên bị vỡ không rõ hình dạng chứa trong 01 túi nilon trong suốt (Mẫu ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,049 gam; 70 viên nén hình tròn màu hồng chứa trong 01 túi nilon trong suốt (Mẫu ký hiệu A2) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 6,846 gam; 02 viên nén hình tròn màu xanh chứa trong 01 túi nilon trong suốt (Mẫu ký hiệu A3) gửi giám định không phải chất ma túy, khối lượng 0,178 gam. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine (Mẫu ký hiệu A1 và A2) là 8.895 gam.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã thu giữ:

- 21 viên nén màu hồng, trong đó có 20 viên hình tròn và 01 viên bị vỡ không rõ hình dạng chứa trong 01 túi nilon trong suốt (Mẫu ký hiệu A1), khối lượng 2,049 gam; 70 viên nén hình tròn màu hồng chứa trong 01 túi nilon trong suốt (Mẫu ký hiệu A2), khối lượng 6,846 gam; 02 viên nén hình tròn màu xanh chứa trong 01 túi nilon trong suốt (Mẫu ký hiệu A3), khối lượng 0,178 gam. Hoàn trả sau giám định 1,877 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu ký hiệu A1; 6,688 gam ma túy loại Methamphetamine

mẫu ký hiệu A2 và toàn bộ vỏ bao gói được bỏ vào 01 phong bì thư đã được niêm phong số 633/KL-KTHS của **Phòng K - Công an tỉnh Q**;

- 01 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu hồng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng, có số IMEI: 353111100238987, bên trong chứa sim số 0813934336, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong máy.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKSDH-MT ngày 01 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo **Nguyễn Xuân T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2023/HSST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã Quyết định:

*Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Xuân T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.*

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

*Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân T** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/6/2023.*

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong hạn luật định, ngày 30/11/2023, bị cáo **Nguyễn Xuân T** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo **Nguyễn Xuân T** thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên phạt bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Xuân T** làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố và bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 8.895 gam (tám phẩy tám trăm chín mươi lăm gam) ma túy loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2023/HS-ST ngày 22

tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Xuân T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Xuân T**, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người trưởng thành, bị cáo nhận thức được pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi vận chuyển, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do chơi bời, lêu lổng, bị cáo sa vào con đường nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, bị cáo đã đi mua ma túy của một người không biết rõ lai lịch về cất giấu để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm. Tuy nhiên cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp hồ sơ bệnh án của ông **Nguyễn Xuân H** (bố của bị cáo) về việc ông **H** bị suy tim, suy thận nặng và thường xuyên phải điều trị tại bệnh viện nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên hội đồng xét xử không chấp nhận. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để tuyên xử bị cáo với mức án 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 120/2023/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Xuân T** không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các Điều 135, Điều 136; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Xuân T**, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2023/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới về phần hình phạt đối với bị cáo **Nguyễn Xuân T**;

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân T** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo **Nguyễn Xuân T** phải chịu 200.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 26 tháng 01 năm 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Vụ GDKT I – TANDTC;
- TAND TP. Đồng Hới;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Công an TP. Đồng Hới;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thái Sơn